

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 1.500	6.000
Sáu tháng 2.000	8.000
Ba tháng 1.000	4.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN - Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chịu nhiệm vụ in và bán
HOUTA - THUC - KHANG
Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Báo QUÂN
Đường Đông-Ba, Huế
Giấy phép số 10
Ấp báo: TIẾNG-DÂN - Huế

Giàu sinh lễ
nghĩa, khó mới
địa mới không.
(Ngạn - ngữ ta)

CÁI NẠN LAO-ĐỘNG THẬT - NGHIỆP

(Tiếp theo)

Ở các nước văn minh đầu tiên, lao động cũng có cái học phở - thông, bình - nhật có tập nghề-nghiệp nên có vì hoàn cảnh bên ngoài, như bị các nhà tư bản ép trả tiền công rẻ hoặc đồ chế-tạo tiêu lưu đình trệ như trên đã nói, mà thất nghiệp thì cũng trong một lúc thôi. Và chẳng biết xã tự do, đoàn thể liên kết dễ dàng, mỗi khi thất nghiệp thì giúp đỡ nhau nên cũng còn có chỗ thờ. Đến như ở xứ ta mà nói đến vấn đề thất nghiệp thì có lắm nỗi cay chua. Xin lược kể vài cơ như sau:

1. Vô nghiệp. - Nói thất nghiệp như trên, là có nghề nghiệp mà gặp lúc không ai dùng, chờ không phải là không có nghề. Lao - động xứ ta thì thật là không nghề (không học làm sao có nghề?), nên nếu không ai thuê mướn trong một vài ngày thì con ma đói chộp ngay.

2. Không chỗ làm. - Xứ ta thì công thương chật hẹp, trừ một vài thành phố lớn ra, nhiều nơi có chăng cũng một xưởng nhỏ nhỏ dùng được đôi mươi người là cùng; nhiều người muốn làm công mà không có chỗ, nên phải thất nghiệp.

3. Không có ai giúp. - Các nước văn minh đã có công-đoàn, kẻ làm người không, có thể giúp đỡ nhau trong lúc khốn khó. Xứ ta ai làm này, ai đòi nấy chịu, không có đoàn thể tư trợ gì nhau cả, nên rẽ rẽ chia rẽ mà không có cách gì tự vệ lấy nhau.

4. Những lớp thanh - niên, học đã lớn rồi, về nhà cũng không biết nương dựa vào cái gì làm kế sinh nhai: muốn buôn không tiền, muốn cấy không ruộng, muốn đi chỗ này chỗ nọ làm ăn để tìm kế hộ khẩu, lại bị bố buộc nợ kia, tự nhiên phải ngồi bó tay mà chịu thất nghiệp.

Ấy mấy cơ đó làm cho cái nạn thất nghiệp ở xứ ta, không phải là một lúc mà trọn đời.

Nay thử xét trong một xứ mà cái nạn thất nghiệp dữ dội như thế thì họa hại ra thế nào?

Phàm người sống trên đời, hằng sản không có thì khó giữ được hằng tâm; ăn mặc thiếu thốn thì không nói gì đến lễ nghĩa liêm sỉ. Trong một nước mà những bọn thất nghiệp chiếm hết phần nhiều, thì những kẻ giàu có trở ra những ngọn lửa-tung điện - toa, những kẻ du đảng sa vào đường cờ bạc trộm cướp; ngoài ra những bọn thanh-niên đã hấp

thụ được nhiều ít tư tưởng văn minh Âu-Á, tự xét đường tương lai của mình, không biết gọi vào đâu, mà sinh kế khuôn bực một bên chùn, cũng không cách gì ngồi yên hờ hững mà sống được. Bởi thế nên mỗi hy vọng càng thêm vô vọng, nghe cái gì xúc động cái nào uất ức kia thì không kềm ngụy - hiềm, mà nhăm nhăm làm ngay. Hiện trong mấy khoảng gần đây xảy ra cuộc nọ đám kia, tuy có nhiều cơ nhưng cái tai nạn thất nghiệp, chính là một nguyên nhân lớn.

« Cái đời giục ta đi, chẳng biết là đi đâu » (Đời giục ta đi, chẳng biết là đi đâu) đọc câu thơ trên mà không sao ngăn nổi lòng căm xức cho bọn thất nghiệp ở xứ ta vậy. Các nhà đương cuộc có ai nghĩ đến cái hại thất nghiệp ấy mà tìm phương cứu chữa cho sớm không.

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 2 cái mandat: série A 001.075 số 028 ở Phú Nho-quan ngày 24-3-30, và série A 001.009 số 158 ở Đồng-Hới ngày 10-4-30 mà không có tên người gửi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

THỰC-NHIỆP

PHÉP NUÔI THỎ

Thư-y: NGUYỄN-FRONG-TRU

Tại làm sao nên nuôi thỏ?

Nuôi thỏ có nhiều lợi:

1. Nó dễ nuôi hơn nuôi lợn;

2. Đẻ ăn nó dễ hơn lợn rất dễ dàng. Nó chịu ăn những rau cỏ thừa; mà phần nhiều các thứ rau cỏ nó ăn được cả;

3. Nó mau lớn, nuôi chẳng bao lâu đã đem bán được;

4. Lúc khởi thủy chỉ phải xuất ra một ít vốn;

5. Nuôi thỏ dễ hơn nuôi các giống vật khác. Công phu lại ít: mỗi ngày chỉ quét dọn vài giờ là xong;

6. Ai ai nuôi thỏ cũng được. Ở bên Âu-Mỹ họ cho con thỏ như là một con lợn của nhà nghèo, vì rằng nó không đòi tiền nuôi lớn thì nuôi thỏ cũng lợi lắm. Cui vậy đã biết: nhà nghèo cũng nên nuôi thỏ.

Về lại thói thỏ thơm và mềm, ăn rất bở và rất ngon.

Lúc khởi đầu

Làm gì cũng vậy, trước nên làm nhỏ; về sau lúc đã có kinh nghiệm rồi sẽ khuyếch trương thêm ra. Như vậy là khi thất bại. Có nuôi thỏ cũng nên theo cái công lệ đó. Vậy trước hết nên nuôi thử mười con, rồi sau hãy nuôi nhiều.

Hiện nay ở những thành phố có

nhiều người Pháp ở, việc nuôi thỏ có cơ phát đạt vì họ thường thích ăn thịt thỏ. Và lại, ở thành thị lại có một vài sở thí nghiệm về khoa thuốc người hoặc súc vật là những chỗ người ta hay dùng thỏ làm. Bởi vậy, nhà nào ở gần thành thị, nên nuôi thỏ để bán lấy lợi.

Song ta nên biết rằng nếu chỉ nuôi 5, 7 con thì dễ kiếm tiền, chứ muốn nuôi nhiều thì phải tìm một nơi sạch, rau cỏ và sẵn lửa mới được.

Chọn thỏ giống

Chọn thỏ giống rất quan trọng, vì phải có thỏ giống tốt mới mới lợi. Ta thường chỉ nuôi thỏ để làm thịt. Vậy phải chọn những con: mắt lớn và ngon thịt.

a) Chọn thỏ đực giống. - Thỏ đực giống phải dài, rộng, to lớn, rất mạnh và rất hùng dũng.

Đầu to vừa phải, mắt lạng, ngực to, lưng rộng, chân sau vạm vỡ, lông bóng loáng và rậm; còn màu lông phải đậm, chứ những con lông toàn trắng không nên dùng, vì nó thường không được mạnh lắm.

Nên mua những con đã lớn, như vậy mình biết chắc được rằng: nó có to lớn, béo tốt không. Nhưng cũng đừng lấy những con già quá. Ta nên nhớ rằng thỏ già thì răng không được thực trạng; mắt nó thường sâu hóm vào, mí mắt thường nhắm nheo, còn móng chân nó thường dài và quặp lại. Tuy vậy, nếu con thỏ con thì cũng không nên mua, bởi vì những con thỏ con vào rơm rạ móng chân thường mau mọc lại là mòn.

Thỏ đực thường phải đến một năm, từ 14 đến 16 tháng, mới nên cho phối cái. Khi nó được hai năm rưỡi, nên đem thiến đi, rồi nuôi cho béo. Lúc mua thỏ đực giống phải chọn rất cẩn thận. Một con thỏ đực sẽ gây giống ra không biết bao nhiêu thỏ con, nếu nó có tật thì con nó rất không tốt; con nó không tốt, nuôi lại không lợi.

Cứ cách một năm rưỡi hoặc hai năm, lại nên mua lấy một con thỏ đực giống khác, thực tốt để thế vào con đực cũ; con đực đó phải mua ở nơi xa đưa về. Làm như vậy những thỏ đồng lông không phải lẫn nhau lâu. Ta phải biết rằng: khi nào thỏ cha phối thì con luôn mãi thì thỏ cái đẻ ít hẳn đi. Còn thỏ con con mới đẻ lại hay chết lắm.

Nhưng trong sự mua thỏ đực để thế vào như vậy cũng có một sự không hay là: nếu con thỏ đực không được thực tốt thì bao nhiêu con nó tất phải xấu. Vậy muốn cho chắc chắn nên mua toàn thỏ cái giống rõ rệt, rồi loại những con thỏ cái tốt đi. Như thế, tuy có tốn, nhưng rất tiện.

b) Chọn thỏ cái giống. - Thỏ cái giống cũng phải to lớn, dài rộng như thỏ đực. Đầu nó phải nhỏ; lông nó phải rộng mới tốt. Còn thỏ cái nó phải hiền. Khi mình đi tới gần nó, nếu nó không để xéo vào con thì biết nó hiền.

Thỏ cái bao giờ được 10 tháng, hãy nên đem cho dục phải.

Nếu mua những thỏ cái đã đẻ một, hai lần rồi; mua như vậy dù có đắt cũng đáng ngại, vì khi nó đã đẻ một lần thì mình biết chắc rằng: nó đẻ nhiều con hay ít và có khỏe nuôi con không? Nhiều người mua thỏ cái; con non, thực tốt đẹp mà cho phải thì không thấy nó chữa, thành ra vừa tốn công, vừa tốn tiền. Bởi thế, chỉ mua những thỏ cái đã đẻ rồi, là chắc chắn.

(Còn nữa)

GIỌNG THỊ NHÀ NGHÈO

Trong một số báo trước nói chuyện giọng thị nhà giàu, nay xin thuật giọng thị nhà nghèo:

Một bác Đờ khô, già tư chỉ có một vợ vụng; trong vườn có một cây liễu; bên cạnh cây liễu có cái lều tranh của bác để đi về chui dúi khi mưa nắng. Bình sinh bác chỉ có một nghề: « gõ đầu trẻ » - động kiếm cơm ngày; rồi đầu bị đau một độ, may khỏi chết, nhưng không ai bảo dạy trẻ nữa, không lẽ ngồi mà nhìn đói được. Bác nghĩ quanh nghĩ quẩn, trông trước ngó sau, số bữa chỉ còn một vài vườn, định đem bán cho một ông nhà giàu bên xóm.

Lại cái thói mấy anh « mọi giữ của » (tự giữ), nghe có hơi gió bay qua cái dây thừng kia thì liền bắt tròn bắt méo, làm những kẻ có tiền đi đến cầu mình.

Khi bác Đờ tới thưa chuyện bán vườn, ông ta trong lòng đã ưng liếm, vì thỏ nay đã đem thấy miếng vườn ấy gần với vườn mình. Nhưng bác ngoài làm cách khó dễ, và cố làm khuôn bác Đờ kia để trả cái tiền lâu nay thường nghe những tiếng « nghèo trong giàu dục v. v. » Ông ta nghĩ thế mới bảo rằng: « Vườn thì tôi bằng lòng mua giúp cho thầy lúc khuôn bực này, chứ mua đoạn và ngày khác không được cho, và buộc thầy một điều: Thầy thuở nay có tiếng thì hay, nay bán vườn không được làm theo lối sao như vẫn kẻ người ta thường làm, phải làm một bài thi để thầy cái khế ».

Cái đề mục của ông giàu kia ra cũng mới mẻ mà cũng cay nghiệt thật! Bài thi mà thay cái khế thì làm thế nào??

Bác Đờ biết lão giàu này làm nghiệp cho xấu mình, nhưng không theo đều bước của lão thì lão không chịu mua, lấy gì mà cứu cái khổ lửa cháy lòng mấy bấy giờ? Ngăn nghĩ một chốc, bèn thở dài một tiếng mà nói:

« Vàng! Tưởng ông sách đều gì kia, chứ thì thì cái kho vớ lộn của tôi giống gì cũng chứa sẵn cả. Nào bắt giết đem đây! » Ông nhà giàu bảo đem bút giấy và ngồi xem bác Đờ viết. Bác Đờ cầm viết, viết ngay:

« Tự thân niên lai khác cốt bản, »

« Ngó viên kim dĩ thuộc đồng »

(白頭年來別骨質, 青園今已屬東鄰)

Dịch: « Cái nghèo mấy độ dục sau lưng »

« Vườn mở nay về chủ khác trung »

« Ông nhà giàu nói: « Khoan đã thầy phải tả trong bài thi có cái ý »

« tuyệt vời bất đắc lai thực » (bản đoạn không được cho, mới được)

Bác Đờ liền tiếp hai câu:

« An cần vị ngữ viên trang liêm, »

« Tha nục tương phòng thị lộ nhân. »

(應需為語園中柳, 他日相逢是路人)

Dịch: « Vườn mở nay về chủ khác trung »

CHUYÊN HAY

Nhật dơi với Tàu

Ở Trung-Hoa, Diêm và Tưởng rõ mặt quyết liệt, Nhật thấy nội tình Trung-hoa rối rắm, nghe nói sắp đem quân đội sang đánh ở Sơn-Đông, Du luận người Tàu đối với việc ấy hẳn luận rất nhộn nhạo; có một tờ báo Tàu kia cho Nhật làm thế là thất sách, đại khái bài ấy nói:

« Từ trận Trung-Nhật chiến tranh năm giáp-ngọ (1904) đến nay, Trung-Nhật giao thiệp ra thế nào ai cũng đã rõ. Nay Nhật sắp đem binh sang Sơn-Đông, người Tàu lấy làm bất bình đã đánh, mà đáng và địa vị người Nhật mà xét thì thấy rõ những điều tệ hại về sau:

1. Trung-Hoa có sức bài ngoại rất mạnh, Nhật không làm gì đủ sức mà thắng thì Trung-Hoa thành thử, Nhật muốn làm cho Trung - Hoa thành một nước Triều-tiên thứ hai, mà Nhật không khéo sẽ bị đồng hóa theo Trung-Hoa.

2. Nhật, phía đông có Mỹ, phía nam có Anh và Hà-lan, phía tây lại có Nga-Cộng-Sinh Nga mạnh, Mỹ mạnh, Anh mới xây hải cảng Tây-Ba-Nha xong, Hà có cơ sở vững vàng, phòng đến hội xang đối với các lân - bang ở thì một mình Nhật có thể đối phó được không? Chỉ có một mặt Trung - Hoa là Nhật có đường liên lạc; và Nhật lại quên cái tính bất đồng của mình, cứ gây nên ác cảm với Trung-Hoa. - Nhật can vào nội chính Trung-Hoa (như cái án Tế-Nam, việc đem binh giúp Trương-Tác-Lam ở Sơn-Đông), làm cho Trung-hoa phải ở mãi trong cái tình trạng quá phần, thì Nhật lại phải chịu bại về đường kinh tế, vì hóa về Nhật tiền thu ở Trung-hoa phải giảm. Và chẳng, Nhật không phải là tiền phong cho các nước khác mà chỉ là một kẻ đi theo.

3. Hiện nay cuộc vận động dân tộc giải phóng nổi lên khắp thế giới. Trung-Hoa chỉ rồi cũng có ngày thống nhất; khi ấy Trung-Hoa sẽ giúp Đài-Loan, Triều-Tiên, Lưu-Cửu lấy quyền độc lập lại. Ngày nay, Nhật không thể nào theo Trung-hoa, đến sau ăn nằm ở ngoài!

4. Nhật đem quân sang Sơn-Đông cốt là giúp Tưởng (Tưởng ý định giúp đỡ cho nước cộng đồng Nhật, lại điều chỉnh tá-khoản Tây-Nguyên). Tưởng đã là người « quốc cứu » thì Nhật có hết sức giúp đỡ cũng sẽ bị đổ. Thế là sách lược của Nhật sẽ không có chút kết quả nào cả.

Trong các số kiến trên, có nhiều điều không đúng, tuy tưởng cũng có một phần đúng sự thực. Nhật có giúp Tưởng, không chóng thì chầy, Tưởng cũng sẽ bị đổ; Nhật có thông tri Tàu, về sau Tàu cũng sẽ giải phóng; những điều ấy ai ai cũng đều công nhận. Nhưng thử hỏi: các liệt-quốc ngày nay có nước nào can thiệp lợi hại về sau mà bỏ cái chính sách xâm lược đi không? Trong thế giới ngày nay, chính sách xâm lược là một sự tất-nhiên; cái cơ phát-triển của chế-độ kinh-tế ngày nay thì nào cũng phải trải qua bước ấy. Các nước đi chiếm thực dân, biết rằng trước sau tất thực dân cũng sẽ giải phóng; nhưng không đi chiếm thì hòa - vật hóa ở đâu, nguyên liệu lấy ở đâu, lấy gì mà cạnh tranh cùng các nước khác? Pháp, Anh, Đức trước khi gây nên cuộc đê-quốc chiến tranh đã đối chiến biết rằng: sau đó mình có hơn đi nữa, thì cũng tại cùng lực kiệt; nhưng có mấy vâng mà theo, mấy xô thực-dân đó, các nhà tư-bản làm sao mà không tranh nhau được, mà đã tranh nhau thì phải đánh nhau.

Nhật cũng là một cường-quốc như các liệt-quốc Âu-Mỹ. Ngoài cái họa nhân mãn nó bắt Nhật phải đi-dân đi nơi khác, Nhật cũng vì cái họa nhân mãn mà đi, và cũng vì bài thi bác Đờ hay, mà cảm động được ông.

Trong bài thi bốn câu đó, như nói thì cho văn khế thì chỉ một câu thứ hai « Ngó viên kim dĩ thuộc đồng lân » là đủ rõ rồi. Đến như nói « bản » là cái nguyên nhân bán vườn, nói đến cây liễu mà đến độ ngày sau..... là chỉ cái tình cảnh sau khi bán vườn rồi; tình từ triển mơn. lời ngắn mà ý dài, bầm bao nhiêu mới cảm khái. Nay ta đọc qua cũng phải mỉm cười, không-ta gì ông giàu kia cũng phải chịu một cái dây tiền bị miệng của ông ta.

Hải-An

VẬN-VĂN

Dân quê

Rừng núi chôn ba phần,
Ruộng nương còn mấy giọt.
Gai có đất dầy,
Hạt lại trời lại ac.
Lừa bẻ lạnh như đòng,
Trẻ con gầy quá đực.
Thuyền lại đi độ đâu?
Đẻ khổ tước sống bực.

Cùng nhà văn-sĩ dõm

Ấn quân ngày thêm một mở mang,
Đóng vai trước thuật kẻ muôn ngàn;
Văn phòng nghị ngất mồi đu-kỳ,
Thư viện ló phở sách đơn trường.
Sao nỡ xem thường thiên chức nhỉ?
Mà đánh bản rẻ thiếu niên ngang!
Sinh nhai xin sớm xoang nghề khác,
Làm sách nào đâu sự đẽ đàng.

Đông-Trác

Bán cỏ - phân

Theo quyết - nghị khoản thứ ba trong bi-n-bản Đại-hội đồng thường niên, ngày 23 Février 1930, (bản sao đã gửi trình tòa Công - chứng Tourane ngày 25-2-30) thì xin công bố để các ông có đóng còn thiếu nữa có phần, biết trước rằng: từ nay đến 30 Avril 1930, tức là mùng 2 tháng tư ta, mà các ông không gửi số học còn thiếu ấy về góp cho Công - Ty, thì quá hạn ấy, Công Ty sẽ bán những cổ phần của các ông cho người khác. Khi bán xong, Công - Ty chỉ trả lại cho các cổ - đông còn thiếu đó, nửa cổ - phần đã góp trước mà phải trả tiền phải nộp. (mandat và tem v.v.)

Từ nay người nào muốn mua những cổ phần mà bản Công-Ty định bán rẻ đó, giá mới cổ-phần là 2000 thì xin viết thư cho bản Công-Ty biết. HUYNH-THUC-KHANG Công-Ty

(Còn nữa)

VIỆC THÈ - GIỚI
Ả-ĐÔNG
TRUNG-HOA

<http://figshare.bepress.com>

115616000